

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

*Lục Ngạn, ngày 05 tháng 5 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn H - Sinh năm 1989.

Bị đơn: Chị Leo Thị Nh - Sinh năm 1991.

Đều trú tại: Thôn TM, xã QS, huyện LNg, tỉnh BG.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lương Văn H và chị Leo Thị Nh.

**2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lương Văn H và chị Leo Thị Nh đều thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Lương Văn H và chị Leo Thị Nh thỏa thuận:

Anh Lương Văn H nuôi dưỡng con chung là Lương Đăng Kh, sinh ngày 13/9/2013, chị Leo Thị Nh nuôi dưỡng con chung là Lương Gia H, sinh ngày 26/01/2016. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh H, chị Nh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Lương Văn H và chị Leo Thị Nh cùng xác định vợ chồng có tài sản chung, không liên quan vay nợ chung, nhưng cùng đề nghị để vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

\* **Án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lương Văn H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Khoản tiền tạm nộp dự phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số **AA/2019/0001184** ngày 18/02/2020 của anh Lương Văn H được trừ vào án phí, anh H được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND LNg;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS LNg;
- Các đ-ơng sự;
- UBND xã TL;
- L- u h/s.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Ngọc Hà**